

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2023

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2023 – 2024

MÔN: TOÁN – KHỐI 11 (Chương trình chuẩn)

I. HÌNH THỨC

- Đề gồm 16 câu Trắc nghiệm (40%) và 6 câu Tự luận (60%).
- Thời gian làm bài : 90 phút.

II. NỘI DUNG

A. Đại số và một số yếu tố giải tích

1. Cấp số nhân
2. Giới hạn dãy số
3. Giới hạn hàm số
4. Hàm số liên tục

B. Xác suất thống kê

1. Số trung bình và một của mẫu số liệu ghép nhóm
2. Số trung vị, tứ phân vị của mẫu số liệu ghép nhóm

C. Hình học

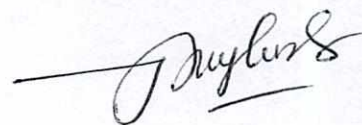
1. Hai đường thẳng song song.
2. Đường thẳng và mặt phẳng song song.
3. Hai mặt phẳng song song.

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn


Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn



Nguyễn Duy Linh

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2023.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN: TOÁN 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút
HÌNH THỨC KIỂM TRA: TỰ LUẬN VÀ TRẮC NGHIỆM

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức																Tổng		Thời gian (phút)	% tổng điểm
			Nhận biết				Thông hiểu				Vận dụng				Vận dụng cao				Số CH			
			Ch TN	Điểm /phút	Ch TL	Điểm /phút	Ch TN	Điểm /phút	Ch TL	Điểm /phút	Ch TN	Điểm /phút	Ch TL	Điểm /phút	Ch TN	Điểm /phút	Ch TL	Điểm /phút	TN	TL		
1	Cấp số nhân	Tìm số hạng thứ k			1	0,5/5													3	1	12	12,5
		Tìm công bội	1	0,25/1,5																		
		Tính tổng					1	0,25/1,5														
		Bài toán thực tế												1	0,25/4							
2	Giới hạn dãy số	Giới hạn hữu hạn	1	0,25/1,5	1	1/5													3	1	10,5	17,5
		Giới hạn vô cực					1	0,25/2														
		Tổng của Cấp số nhân lùi vô hạn									1	0,25/2										



3	Giới hạn hàm số	Giới hạn tại một điểm			1	0,5/3			1	1/7												
		Giới hạn một phía									1	0,25/2							2	2	17	20
		Bài toán thực tế													1	0,25/5						
4	Hàm số liên tục	Tìm a để hs liên tục tại một điểm											1	1/10								
		Khoảng liên tục của hàm số									1	0,25/4							2	1	19	15
		Bài toán thực tế													1	0,25/5						
5	Số trung bình và một của mẫu số liệu ghép nhóm	Xác định nhóm chứa Một	1	0,25/1,5															2	0	3,5	5
		Tìm số trung bình của bảng số liệu ghép nhóm						1	0,25/2													
6	Hai đường thẳng song	Tìm giao tuyến chứa yếu tố song song			1	1/6	1	0,25/2											1	1	8	12,5
7	Đường thẳng và mặt phẳng song song.	Chứng minh đường thẳng song song mặt phẳng							1	1/7										1	7	10
8	Hai mặt phẳng	hai mặt phẳng song song	1	0,25/2							1	0,25/5							2	0	13	5

	song song	Bài toán thực tế													1	0,25/ 6							
Tổng			4	1/6,5	4	3/ 19	4	1/7,5	2	2/14	4	1/13	1	1/10	4	1/20	0	0/0	16	7	90		
Tỉ lệ chung (%)			40				30				20				10				100				
Tổng điểm			4				3				2				1				10				

Duyệt của Ban Giám hiệu
Hiệu phó chuyên môn


Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn


Nguyễn Duy Linh

- Nơi nhận:
- + BGH;
 - + GV trong tổ;
 - + Lưu hồ sơ CM.



BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
MÔN: TOÁN 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút

STT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức							
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao	
				TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
1	Đại Số và một số yếu tố giải tích	1.1 Cấp số nhân	Nhận biết - Sử dụng công thức số hạng tổng quát tìm số hạng thứ k - Dựa vào định nghĩa tìm q Thông hiểu: - Tính tổng S_n Vận dụng cao: - Dựa vào số hạng tổng quát, tính chất của cấp số nhân giải bài toán thực tế	1	1	1				1	
		1.2 Giới hạn dãy số	Nhận biết: - Biết tính giới hạn hữu hạn của dãy - Nhận biết các giới hạn bằng 0 Thông hiểu: - Tính giới hạn vô hạn của dãy Vận dụng: - Vận dụng công thức tổng của CSN lùi vô hạn để giải bài	1	1	1		1			



			toán thực tế.									
		1.3 Giới hạn hàm số	Nhận biết: - Tính giới hạn tại 1 điểm xác định Thông hiểu: - Tính giới hạn tại một điểm dạng $0/0$ (phân tích nhân tử bậc hai) Vận dụng: - Tính giới hạn một bên Vận dụng cao: - Giải bài toán thực tế liên quan đến giới hạn hàm số		1		1	1		1		
		1.4 Hàm số liên tục	Vận dụng: - Tìm a để hàm số liên tục tại một điểm Vận dụng cao: - Sử dụng tính chất của hàm số liên tục để giải bài toán thực tế					1	1	1		
2	Thống kê và xác suất	2.1 Số trung bình và một của mẫu số liệu ghép nhóm	Nhận biết - Xác định được nhóm chứa Một Thông hiểu: - Tìm được số trung bình của bảng số liệu ghép nhóm	1		1						
3	Hình học không gian	3.1. Hai đường thẳng song	Nhận biết: - Tìm được giao tuyến của hai mặt phẳng có chứa yếu tố song song Thông hiểu: - Xác định được điểm thuộc giao tuyến của hai mặt phẳng.		1	1						

	3.2. Đường thẳng và mặt phẳng song song.	Thông hiểu: - Chứng minh được đường thẳng và mặt phẳng song song				1				
	3.4 Hai mặt phẳng song song	Nhận biết: - Biết quan sát hình và xác định được hai mặt phẳng song song. Vận dụng: - Vẽ hình và xác định được mặt phẳng song song. Vận dụng cao: - Vận dụng tính chất hai mặt song song vào bài toán thực tế.	1				1		1	
Tổng			4	4	4	2	4	1	4	0

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn


Trần Thị Huyền Trang

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

Tổ trưởng chuyên môn


Nguyễn Duy Linh